

Số: 70/2022/QĐCNTTLH

Vạn Ninh, ngày 07 tháng 4 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ hồ sơ kết quả hòa giải thành vụ án hôn nhân và gia đình ngày 22 tháng 3 năm 2022, giữa:

- **Người khởi kiện:** Bà Trần Thị Trúc L - sinh năm 1990;

Trú tại: Thôn T, xã V, huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa.

- **Người bị kiện:** Ông Nguyễn Trung H - sinh năm 1989;

Trú tại: Thôn T, xã V, huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa.

Căn cứ các Điều 32, 33, 34, 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành ngày 22 tháng 3 năm 2022;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành ngày 22 tháng 3 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội;

Các bên tham gia hòa giải thống nhất yêu cầu Tòa án ra quyết định công nhận kết quả hòa giải thành.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành ngày 22 tháng 3 năm 2022; cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Trần Thị Trúc L và ông Nguyễn Trung H.

- Về nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con chung:

Giao cho bà Trần Thị Trúc L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục 02 con chung là Nguyễn Đăng D sinh ngày 27/7/2011 và Nguyễn Ngọc T sinh ngày 28/8/2016.

Ông Nguyễn Trung H cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 1.000.000đ/con (một triệu đồng) x 02 con chung = 2.000.000đ (hai triệu đồng)/tháng/hai con. Thời gian cấp dưỡng vào ngày 20 hàng tháng, bắt đầu cấp dưỡng từ tháng 04 năm 2022, cấp dưỡng liên tục cho đến khi các con chung lần lượt đủ 18 tuổi.

Ông H được quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

Trong quá trình nuôi dưỡng con chung, nếu xét thấy cần thiết bà L, ông H có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con chung cũng như việc cấp dưỡng nuôi con chung.

Quy định: Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, nếu người phải thi hành án không thi hành khoản tiền trên thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi đối với số tiền chậm thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

- Về tài sản chung: Bà Trần Thị Trúc L và ông Nguyễn Trung H đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Không.

2. Quyết định công nhận kết quả hòa giải thành có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện Vạn Ninh;
- THADS huyện Vạn Ninh;
- UBND xã Vạn Lương, huyện Vạn Ninh
(Giấy chứng nhận kết hôn số 92, cấp ngày 15/11/2010);
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ.
- Lưu: VT; AV.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Đặng Cao Vĩnh